TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẢNG THÀNH **HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 157/QĐ-THQT	*Quảng Thành, ngày 03 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường tiểu học Quảng Thành năm học 2022 - 2023

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẢNG THÀNH

Căn cứ Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ; Nghị định 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ Ban hành Nghị định quy định chi tiết khoản 3, Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Thực hiện hướng dẫn số 547/LN-GDĐ-LĐLĐ ngày 14/9/2021 của Liên ngành Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hà, Liên đào Lao động huyện Hải Hà về việc tổ chức Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2022-2023;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2022-2023 của trường tiểu học Quảng Thành;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường tiểu học Quảng Thành năm học 2022-2023

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký đến thời gian ban hành, chỉnh sửa quy chế dân chủ mới.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của trường tiểu học Quảng Thành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

Nơi nhận:
- Phòng Giáo dục Đào tạo (b/c);
- BGH, CTCĐ, TTCM, TTVP, LĐ, BĐD CMHS (Th/h);
- Niêm yết;
- Lưu: VT, CĐCS.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H.HẢI HÀ T.QUẢNG NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẢNG THÀNH

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hưng

QUY CHẾ
Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2022-2023

(Ban hành theo quyết định số 157 /QĐ-THQT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của trường tiểu học Quảng Thành)

Chương I:
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường tiểu học Quảng Thành, bao gồm: Dân chủ trong nội bộ trường tiểu học Quảng Thành, dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với học sinh, phụ huynh học sinh, cơ quan, tổ chức có liên quan:

a) Dân chủ trong nội bộ trường tiểu học Quảng Thành bao gồm: Trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường và của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của trường tiểu học Quảng Thành; những việc phải công khai để cán bộ, viên chức, người lao động biết; những việc cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến, người đứng đầu nhà trường quyết định; những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với học sinh, phụ huynh học sinh, cơ quan, tổ chức có liên quan bao gồm: Trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường và của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong quan hệ và giải quyết công việc với học sinh, phụ huynh học sinh, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa người đứng đầu nhà trường với cơ quan cấp trên và với cơ quan cấp dưới.

2. Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, viên chức, người lao động quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường tiểu học Quảng Thành.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường tiểu học Quảng Thành

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường tiểu học Quảng Thành

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chương II:
DÂN CHỦ TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẢNG THÀNH

Mục 1: TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ, TỔ CHUYÊN MÔN, TỔ VĂN PHÒNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện đầy đủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh theo quy định của pháp luật và Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

3. Tổ chức các cuộc giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh. Khi nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh và kiến nghị của Ban thanh tra nhân dân nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự

thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn nhà trường tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, lao động của nhà trường mỗi năm một lần theo quy định tại Điều 5, Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động nhà trường; ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường của trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong tổ, trong trường.

3. Thực hiện nghiêm lề lối làm việc trong tổ, giữa các tổ với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của tổ.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban thanh tra nhân dân trong nhà trường

1. Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Mục 2: NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 9. Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán của nhà trường.

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động theo quy định tại Điều 11 của Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại bảng công khai, bảng thông tin của nhà trường;

b) Thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của nhà trường; thông báo tại đối thoại của nhà trường;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;

d) Thông báo cho tổ trưởng các tổ và yêu cầu tổ trưởng thông báo đến các tổ viên trong tổ;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở của trường;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử thành phần phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hà (http://haiha.quangninh.edu.vn/c1quảngthanh/default.aspx)

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh phải được nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh phải được nhà trường công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Mục 3: NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HỌC SINH THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển nhà trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;

c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động;

h) Các nội quy, quy chế của nhà trường.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh;

đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh.

Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, nhà trường áp dụng những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng.

2. Thông qua hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của trường; thông qua đối thoại tại nhà trường.

3. Phát biểu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi văn bản dự thảo để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh tham gia ý kiến.

4. Thông qua hộp thư điện tử của nhà trường để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh tham gia ý kiến.

Mục 4. NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 13. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của nhà trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của học sinh, CMHS, các khoản tài trợ cho nhà trường.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và học sinh trong nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

Điều 14. Hình thức kiểm tra, giám sát

Nhà trường tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.

3. Thông qua hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động của nhà trường.

Chương III:
DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI HỌC SINH, PHỤ HUYNH HỌC SINH, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để học sinh, phụ huynh học sinh, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định;

đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong việc giải quyết công việc của học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 16. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân có liên quan tại nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước,

bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân biết và hướng dẫn học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức, cá nhân.

Điều 17. Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể tổ chuyên môn, tổ văn phòng, đại diện các tổ chức đoàn thể, đại diện học sinh các lớp với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ nhà trường.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa hiệu trưởng với các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với tổ trưởng các tổ. Khi tổ trưởng các tổ đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của học sinh.

Chương IV:
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Trước ngày 10 tháng 11 hàng năm, các tổ Công đoàn gửi báo cáo tình hình thực hiện dân chủ của tổ mình về cho Chủ tịch Công đoàn để Chủ tịch Công đoàn nhà trường báo cáo tình hình thực hiện dân chủ tại trường của năm học trước liền kề về phòng Giáo dục và Đào tạo để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

2. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường:

a) Căn cứ quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và các quy định của pháp luật có liên quan, nhà trường rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới quy chế dân chủ;

b) Hiệu trưởng, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, tổ chức đoàn thể có liên quan tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

c) Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, tổ chức đoàn thể thực hiện tốt quy chế dân chủ sẽ được khen thưởng; vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

Điều 22. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế quy chế dân chủ đã được ban hành trước đây của trường tiểu học Quảng Thành.

2. Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh của trường tiểu học Quảng Thành và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy chế này./.

Nơi nhận:
- Phòng Giáo dục Đào tạo (b/c);
- BGH, CTCĐ, TTCM, TTVP, LĐ, BĐD CMHS (th/h);
- Niêm yết;
- Lưu: VT, CĐCS.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hưng